

VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG THỜI GIAN QUA

ĐỖ QUỐC HÙNG*

1. Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2001-2010 được thực hiện trên nhiều nội dung: cải cách thể chế; cải cách tổ chức bộ máy; đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công và hiện đại hoá nền hành chính; trong đó, cải cách thủ tục hành chính (TTHC) là một khâu quan trọng và được đặt ra ngay từ giai đoạn đầu của tiến trình cải cách.

Với tầm quan trọng như vậy, ngày 04-5-1994, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 38/CP về cải cách một bước TTHC mà mục tiêu quan trọng là hướng đến việc giải quyết tốt hơn các công việc của công dân, tổ chức, đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp. Trên lộ trình thực hiện Nghị quyết số 38/CP, cơ chế “*Một cửa*” đã được thí điểm tại TP. Hồ Chí Minh và sau đó là tại nhiều địa phương khác.

Ngày 04-9-2003, Thủ tướng Chính phủ Quyết định số 181/2003/QĐ-TTg về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế “*Một cửa*” tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, tạo ra cách thức giải quyết công việc hiệu quả cho công dân, tổ chức, thể chế hoá mối quan hệ giữa chính quyền và công dân thông qua việc thực hiện cơ chế “*Một cửa*”. Tại cấp tỉnh, 4 sở bắt buộc thực hiện cơ chế này là: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, đồng thời, UBND cấp huyện, cấp xã cũng phải thực hiện quy chế đó.

Với việc thực hiện cơ chế “*Một cửa*”, các bộ, ngành và địa phương đã tích cực rà soát, sửa đổi nhiều TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Đặc biệt, TTHC

trên những lĩnh vực có nhiều bức xúc như đất đai, hộ tịch, đầu tư, đăng ký kinh doanh, hải quan, thuế, kho bạc, xuất nhập khẩu... được rà soát nhiều lần, loại bỏ những TTHC phức tạp, gây phiền hà, bước đầu tạo lập lại niềm tin của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động phục vụ của các cơ quan công quyền.

Có thể thấy, cơ chế “*Một cửa*” là giải pháp đổi mới hữu hiệu về phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương các cấp, tạo nên bước đột phá đầu tiên trong cải cách TTHC. Trên cơ sở thực hiện hiệu quả cơ chế “*Một cửa*”, ngày 22-6-2007, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục ban hành Quy chế thực hiện cơ chế “*Một cửa*”, “*Một cửa liên thông*” tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg. Ngoài việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 181/2003/QĐ-TTg, Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg đã quy định nhiều nội dung mới có tính hoàn thiện hơn nhằm thay đổi phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước các cấp ở địa phương, giảm phiền hà, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đem lại lợi ích cho người dân và doanh nghiệp. Thực chất, cơ chế “*Một cửa liên thông*” là cơ chế giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của nhiều cơ quan hành chính nhà nước cùng cấp hoặc giữa các cấp hành chính từ hướng dẫn, tiếp nhận giấy tờ, hồ sơ, giải quyết đến trả kết quả được thực hiện tại một đầu mối là bộ phận

* Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và bất động sản INVESTMAS.

tiếp nhận và trả kết quả của một cơ quan hành chính nhà nước. Những cải cách này đã giúp cơ quan hành chính nhà nước phục vụ ngày càng tốt hơn, giúp giảm việc đi lại của người dân, doanh nghiệp, giảm thời gian giải quyết TTHC; số hồ sơ hành chính giải quyết đúng hạn đạt tỉ lệ cao, công khai, minh bạch, bình đẳng, tạo thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư, tổ chức và doanh nghiệp. Ví dụ, trong lĩnh vực thuế, đã triển khai thí điểm thực hiện cơ chế mới có tính cải cách, đột phá là doanh nghiệp tự tính, tự khai, tự nộp thuế, cải tiến thủ tục trong cấp mã số thuế. Trong lĩnh vực hiện đại hoá hải quan, quy trình TTHC được cải tiến, bỏ nhiều khâu trung gian theo hướng tổ chức dây chuyền thủ tục hải quan hoàn chỉnh, do đó, đã giảm đáng kể thời gian thông quan...

Cùng với việc thực hiện cơ chế “*Một cửa*”, các cơ quan hành chính đều tiến hành hiện đại hoá công sở theo chủ trương của Chính phủ. Ở nhiều tỉnh, thành phố, bộ phận “*Một cửa*” đã được hiện đại hóa với việc ứng dụng công nghệ thông tin, người dân, cán bộ có thể kiểm tra được quá trình giải quyết thủ tục tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cách thuận tiện, đơn giản qua hệ thống máy vi tính, phần mềm tra cứu thủ tục và thời gian giải quyết hồ sơ.

Thực hiện cơ chế “*Một cửa*”, “*Một cửa liên thông*” cũng đã góp phần tăng cường năng lực, trách nhiệm của cán bộ, công chức và cơ quan nhà nước, kĩ năng, nghiệp vụ hành chính, cũng như tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhằm xây dựng nền hành chính nhà nước dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại hóa, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Mặt khác, cơ chế “*Một cửa liên thông*” đã điều chỉnh mối quan hệ giữa nhân dân và công chức, tạo cơ chế giám sát, quản lý của nhân dân đối với cơ quan nhà nước, giữa lãnh đạo với cán bộ, công chức thuộc quyền, thể hiện rõ mục tiêu của cải cách TTHC là tăng cường tính minh bạch, tính trách nhiệm của cơ quan hành chính.

2. Tuy cải cách TTHC đã có bước tiến đáng kể nhưng nhiều nơi, nhiều chỗ kết quả giải quyết hồ sơ hành chính trên một

số lĩnh vực cho tổ chức, công dân vẫn còn thấp so với yêu cầu đề ra. Việc triển khai thực hiện cơ chế “*Một cửa*”, “*Một cửa liên thông*” còn thiếu đồng bộ, thủ tục giải quyết một số loại hồ sơ hành chính còn bị cắt khúc theo cấp hành chính, chưa tạo thành quy trình giải quyết thống nhất từ trung ương đến địa phương. Quan hệ phối hợp trong giải quyết hồ sơ giữa các cấp, các ngành tuy có tiến bộ, nhưng ý thức cộng đồng trách nhiệm giữa các bên chưa cao, còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm... Nhận thức rõ thực trạng công tác cải cách TTHC và nguyên nhân của những hạn chế, ngày 10-01-2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Đơn giản hoá TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007-2010 (gọi tắt là Đề án 30). Kế hoạch thực hiện Đề án này nhằm tạo bước chuyển căn bản trong cải cách TTHC, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, đơn giản, công khai, minh bạch của TTHC; tạo môi trường thuận lợi cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong tiếp cận và thực hiện TTHC; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; góp phần phòng, chống tham nhũng và lãng phí.

Để thực hiện mục tiêu trên, Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Tổ công tác chuyên trách cải cách TTHC của Thủ tướng để tổ chức và điều phối hoạt động cải cách TTHC trong phạm vi toàn quốc. Đồng thời, tại các bộ, cơ quan ngang bộ và 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, lập các tổ công tác để tổ chức thực hiện Đề án 30 theo chỉ đạo của Thủ tướng và hướng dẫn của Tổ công tác trung ương. Đây cũng là một điểm khác biệt của Đề án so với các cải cách trước đây.

Nhân tố quan trọng nhằm bảo đảm sự thành công của Đề án là việc áp dụng một hệ thống tiêu chuẩn chung nhất đối với mọi công việc và tất cả các bên có liên quan trong quá trình thực hiện. Đề án đã xây dựng các tiêu chí, các biểu mẫu chuẩn để áp dụng chung trong việc thống kê, rà soát các TTHC. Theo đó, tất cả các bên tham gia thực hiện Đề án, bao gồm cơ quan hành

chính nhà nước các cấp, các tổ công tác tại các bộ, địa phương, tổ công tác chuyên trách của Thủ tướng, Hội đồng tư vấn cải cách TTHC, toàn thể người dân và doanh nghiệp đều áp dụng một hệ thống tiêu chuẩn duy nhất. Điều đó cũng có nghĩa là trên 10.000 đơn vị cấp xã, gần 700 đơn vị cấp huyện, trên 1.300 đơn vị cấp sở thuộc 63 tỉnh, thành phố và trên 300 đơn vị cấp vụ, cục thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ sẽ cùng thực hiện thống nhất các tiêu chuẩn trong công tác thống kê và rà soát TTHC được đặt ra trong Đề án này.

Sau khi Đề án 30 ra đời, kết thúc giai đoạn thống kê TTHC, hoàn thành mục tiêu công khai minh bạch TTHC để phục vụ nhân dân, tháng 10-2009, Tổ công tác chuyên trách đã trình Thủ tướng Chính phủ công bố Bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC tại 4 cấp chính quyền và công khai trên mạng internet toàn cầu, với trên 5.700 TTHC, trên 9.000 văn bản quy định và trên 100.000 biểu mẫu thống kê TTHC. Như vậy, sau gần 65 năm giành chính quyền, lần đầu tiên chúng ta đã thiết lập và công bố công khai được Bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Kết quả này được dư luận quốc tế đánh giá cao, được nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước ghi nhận, coi đó là đóng góp quan trọng vào việc cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và mở rộng hội nhập.

Bên cạnh đó, đã chuẩn hoá và thống nhất được bộ TTHC cấp huyện, cấp xã ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Việc chuẩn hoá thu gọn từ 10.000 bộ thủ tục cấp xã, 700 bộ TTHC cấp huyện xuống còn 63 bộ TTHC cấp xã và 63 bộ TTHC cấp huyện tại 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để thống nhất thực hiện tại từng địa phương là kết quả có ý nghĩa về nhiều phương diện. Trước hết, nó tạo điều kiện để người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp nắm vững và kiểm soát được số lượng TTHC hiện có đang áp dụng trên địa bàn; khắc phục tình trạng tùy tiện, thiếu thống nhất về nội dung và số lượng thủ tục giữa

các xã, các huyện trong cùng một tỉnh. Mặt khác, đó cũng là điều kiện cần thiết để bảo đảm sự thông suốt trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi để người dân và doanh nghiệp tham gia giám sát quá trình thực thi công vụ của cán bộ, công chức, góp phần phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Thông qua việc triển khai Đề án, đã tổ chức nhiều lớp tập huấn và hướng dẫn nghiệp vụ cho hàng chục nghìn cán bộ, công chức các ngành, các cấp về nghiệp vụ thống kê, rà soát TTHC. Riêng Tổ công tác chuyên trách cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ trong hơn một năm qua đã tổ chức trên 20 khoá tập huấn cho 87 tổ công tác của 24 bộ, ngành và 63 địa phương; hướng dẫn trực tiếp hàng ngàn cán bộ chủ chốt của các đơn vị thuộc bộ, ngành, địa phương về cách thức thống kê và rà soát TTHC. Công tác này không chỉ có tác dụng phục vụ trực tiếp cho giai đoạn thống kê, rà soát TTHC mà còn có tác dụng thiết thực trong việc góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và cũng là bước chuẩn bị chủ động cho việc triển khai giai đoạn đơn giản hoá TTHC tới đây.

Ngày 02-6-2010, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Nghị quyết số 25/2010/NQ-CP thông qua phương án đơn giản hoá 258 TTHC ưu tiên. Theo tính toán, việc đơn giản hoá 258 TTHC ưu tiên giúp cắt giảm trên 5.700 tỉ đồng mỗi năm chi phí tuân thủ TTHC của cá nhân và tổ chức. Như vậy, việc đơn giản hoá 5.400 thủ tục hành chính còn lại sẽ tiết kiệm hàng chục ngàn tỉ đồng mỗi năm. Kết quả này một lần nữa khẳng định quyết tâm cải cách TTHC của Chính phủ một cách triệt để, theo hướng cắt giảm chi phí cho người dân và doanh nghiệp, xoá bỏ việc hành chính hoá các quan hệ dân sự, kinh tế, xây dựng một môi trường đầu tư, môi trường kinh doanh thuận lợi tại Việt Nam.

Ngày 08-6-2010, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục ký ban hành Nghị định số 63/2010/NĐ-CP về kiểm soát TTHC. Đây là cơ sở pháp lý để duy trì những kết quả của việc cải cách TTHC trong khuôn khổ Đề án 30 đã mang lại. Yêu cầu đặt ra là bảo

đảm kiểm soát chặt chẽ TTHC ngay từ khâu dự thảo theo 3 tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý và tính hợp pháp của thủ tục, cũng như lượng hoá được chi phí để tuân thủ các TTHC khi được ban hành.

Nhìn một cách tổng thể, Đề án 30 được triển khai hết sức khẩn trương, nghiêm túc, bảo đảm đúng tiến độ theo kế hoạch được Thủ tướng phê duyệt. Những kết quả tích cực đã đạt được trong giai đoạn thống kê và rà soát thể hiện rõ bước chuyển cơ bản của khâu đột phá, đánh dấu bước tiến mới trong quá trình cải cách TTHC, đưa nhiệm vụ cải cách TTHC đi vào chiều sâu.

Bên cạnh đó, nhân tố quan trọng đem lại những thành công bước đầu của Đề án là những nỗ lực về đổi mới cách làm. Cụ thể là:

- Trên cơ sở quán triệt tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng, việc triển khai Đề án đã được cụ thể hoá thành kế hoạch chi tiết, xác định rõ lộ trình bước đi, gắn với phân công trách nhiệm rõ ràng trên nguyên tắc làm từ trên xuống; tiến hành đồng bộ ở tất cả các cấp, các ngành theo hướng dẫn chung, thống nhất của Tổ công tác trung ương. Nhờ vậy mà tránh được tình trạng tùy tiện, phân tán, nửa vời, dễ làm khó bỏ.

- Hình thành bộ phận chuyên trách từ trung ương đến địa phương để tổ chức thực hiện Đề án, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng, các bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, chủ tịch UBND cấp tỉnh và gắn với đơn vị có chức năng trực tiếp giúp việc cho thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước là bộ máy văn phòng. Hiệu quả của mô hình này vừa bảo đảm tốt khâu kiểm soát đối với toàn bộ quá trình tổ chức triển khai, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, vừa có bước chuẩn bị tốt cho bước triển khai tiếp theo của Đề án và sẵn sàng cho việc đảm trách nội dung công việc sau khi Nghị định số 63/2010/NĐ-CP chính thức có hiệu lực.

- Huy động được sự tham gia rộng rãi của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp - những đối tượng chủ yếu chịu sự tác động của TTHC vào quá trình triển khai thực hiện. Thông qua Hội đồng tư vấn cải cách

TTHC, các phản ánh và kiến nghị của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước, các ý kiến tham gia đề xuất của đại diện các hiệp hội, ngành nghề, các nhà khoa học, viện nghiên cứu... đã cung cấp nhiều thông tin, cứ liệu quan trọng phục vụ cho công tác thống kê, rà soát và qua đó, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch của TTHC (133 trên tổng số 201 TTHC thuộc nhóm ưu tiên tập trung rà soát nhanh được tập hợp trên cơ sở đề nghị của Hội đồng tư vấn). Có thể nói, hoạt động và những đóng góp có hiệu quả của Hội đồng tư vấn cải cách TTHC thời gian qua là một nét mới trong việc đổi mới phương thức hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên tinh thần mở rộng xã hội hoá.

3. Kết thúc giai đoạn thống kê của Đề án 30, một cơ sở dữ liệu chung về TTHC đang được thực hiện ở các cấp chính quyền sẽ được tập hợp để phục vụ giai đoạn rà soát; qua đó, các cơ quan, đơn vị, người dân và doanh nghiệp tham gia góp ý trực tiếp nhằm sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ những TTHC không còn phù hợp, gây cản trở cho hoạt động kinh doanh và đời sống nhân dân. Cuối năm 2010, khi kết thúc Đề án 30, một cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh và đời sống nhân dân sẽ được công bố công khai trên Trang thông tin điện tử của Tổ công tác chuyên trách để người dân tra cứu, sử dụng và giám sát hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, bảo đảm tính minh bạch của TTHC, góp phần phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Đây sẽ là cơ sở dữ liệu đầy đủ đầu tiên tại Việt Nam về TTHC, được trình bày theo hướng dễ hiểu, dễ tuân thủ, kèm theo các văn bản quy định TTHC, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính, các yêu cầu hoặc điều kiện cần có để thực hiện các TTHC. Nhờ đó, chi phí cho hoạt động kinh doanh tại Việt Nam sẽ giảm đáng kể, nâng cao khả năng cạnh tranh, đẩy mạnh đầu tư và góp phần tạo công ăn việc làm cho người dân □